TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2017/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 08 tháng 02 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2017, giữa:

a). Nguyên đơn: **Bà Phạm Thị Ánh N**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

b). Bị đơn: **Ông Phan Quang T**, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; các Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

Bà Phạm Thị Ánh N, sinh năm: 1983. Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Và ông Phan Quang T, sinh năm: 1980**.** Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Ánh N và ông Phan Quang T thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Phạm Thị Ánh N nhận nuôi dưỡng, chăm sóc cháu cháu Phan Quang D, sinh ngày: 28/04/2015.

Ông Phan Quang T nhận nuôi dưỡng, chăm sóc cháu cháu Phan Quang C, sinh ngày: 03/11/2012.

Không bên nào cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Sau khi ly hôn vợ chồng vẫn có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi con chưa thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Phan Quang T, bà Phạm Thị Ánh N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí Hôn nhân-Gia đình: Bà Phạm Thị Ánh N tự nguyện nộp đủ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí **300.000đ** (Ba trăm nghìn đồng) bà N đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: **AA/011645** ngày **19/01/2017** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- VKS nhân dân huyện;
- Chi cục THA Dân sự huyện;
- UBND nơi cư trú của đ sự;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q
THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Thi Thơ